

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH
Số: 11/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Q, ngày 13 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P .

Địa chỉ: Số 44 (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 L, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng H. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh kiêm giám đốc Trung tâm RB Quảng Ninh.

- Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thế M. Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: Số 607 Lê Thánh T, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- **Bị đơn:**

1/Anh Lương Thế M, sinh năm 1980.

2/Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Hoàng T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/Ông Lương Mạnh H, sinh năm 1958

2/Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Hoàng T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Lương Thế M và chị Nguyễn Thị N đồng ý trả số tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng số 384/2018/HĐTD-OCB-CN ngày 05/12/2018 và hợp đồng tín dụng số 06/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 08/01/2019 số tiền tạm tính đến ngày 05/8/2021 là: 374.896.888đ (*ba trăm bảy mươi tư triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm tám mươi tám đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 371.646.000đ (*ba trăm bảy mươi một triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*); nợ lãi là 3.250.888đ (*ba triệu hai trăm năm mươi nghìn tám trăm tám mươi tám đồng*). Trường hợp anh M và chị N không thực hiện việc trả nợ như đã thỏa thuận (trả không đúng hoặc trả không đủ hoặc không trả) thì Ngân hàng có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi nợ gồm: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn 5, xã Hoàng T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CE 541861, số vào sổ cấp GCN: CH 01807 do UBND thị xã Q cấp ngày 15/9/2017 mang tên ông Lương Mạnh H và bà Nguyễn Thị L.

Tài sản trên đã được Văn phòng công chứng Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh công chứng ngày 08/01/2019 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Kể từ ngày 06/8/2021 anh Lương Thế M và chị Nguyễn Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 384/2018/HĐTD- OCB-CN ngày 05/12/2018 và hợp đồng tín dụng số 06/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 08/01/2019 đã ký cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì anh M và chị N còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Số tiền 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*) Ngân hàng đã nộp tạm ứng để chi phí. Anh M và chị N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền trên và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng.

4. Về án phí: Anh Lương Thế M và chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 9.372.422đ (*chín triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng*).

- Ngân hàng TMCP P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền là: 11.500.000đ (*mười một triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001850 ngày 07/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Điền

